

Số: /2025/QĐ-UBND

Vinh Long, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 09/TTr-SCT ngày 22 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long, có chức năng tham mưu, giúp Sở Công Thương trong lĩnh vực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại như: Cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; sản xuất và tiêu dùng bền vững; thương mại điện tử và xúc tiến thương mại theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và trụ sở riêng; hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Công Thương; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác Khuyến công

a) Xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án về hoạt động khuyến công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công đã được phê duyệt;

c) Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

d) Xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh;

đ) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương;

e) Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công;

g) Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị, khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án khuyến công và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện trên địa bàn tỉnh;

h) Thực hiện hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương trong các lĩnh vực: ưu đãi đầu tư; khoa học - công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính, tín dụng; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác;

i) Tổ chức đào tạo nghề, truyền nghề theo nhu cầu của các cơ sở công nghiệp để tạo việc làm và nâng cao tay nghề cho người lao động. Hình thức đào tạo nghề, truyền nghề chủ yếu là ngắn hạn, gắn lý thuyết với thực hành;

k) Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp, nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp thông qua các hoạt động tư vấn, tập huấn, đào tạo, hội thảo, diễn đàn; tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước. Hỗ trợ khởi sự, thành lập doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nông thôn. Hỗ trợ mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm công nghiệp nông thôn;

l) Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; xây dựng các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn;

m) Phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, thông qua tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Hỗ trợ tổ chức hội chợ, triển lãm hàng công nghiệp nông thôn, hàng thủ công mỹ nghệ; hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm. Hỗ trợ xây dựng, đăng ký thương hiệu và đầu tư các phòng trưng bày để giới thiệu quảng bá sản phẩm và các hoạt động xúc tiến thương mại khác;

n) Tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn trong việc: Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực; thành lập doanh nghiệp; liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thiết kế mẫu mã,

bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ - thiết bị mới. Tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đất đai, chính sách khoa học - công nghệ, chính sách tài chính - tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước;

o) Cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công, thông tin thị trường, phổ biến kinh nghiệm, mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, thông qua các hình thức như: Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; xuất bản các bản tin, ấn phẩm; xây dựng dữ liệu, trang thông tin điện tử; tờ rơi, tờ gấp và các hình thức thông tin đại chúng khác;

p) Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công; xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm theo các đề án, chương trình khuyến công;

q) Hỗ trợ liên doanh liên kết, hợp tác kinh tế, phát triển các cụm công nghiệp và di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường;

r) Thực hiện các hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh:

Tư vấn lập dự án: quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quy hoạch khu, cụm công nghiệp; quy hoạch điện lực; quy hoạch thương mại của tỉnh;

Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, thương mại và công trình dân dụng;

Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

Tư vấn các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch, vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động tư vấn, thiết kế, giám sát; thẩm tra, các công trình kỹ thuật công nghiệp; thương mại và hệ thống điện chiếu sáng công cộng khác theo quy định của pháp luật;

s) Đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hỗ trợ và khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương;

t) Tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công và các chính sách khuyến công khác theo quy định của pháp luật.

2. Về công tác Xúc tiến thương mại

a) Đề xuất các chủ trương, chính sách về khuyến khích, ưu đãi phát triển về xúc tiến thương mại của tỉnh phù hợp với quy định về pháp luật và chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành công thương trên địa bàn tỉnh để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực công thương về hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Triển khai và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh từ các nguồn kinh phí quốc gia, kinh phí tỉnh và nguồn kinh phí khác (nếu có); hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu; nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế; nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực xúc tiến thương mại;

d) Xây dựng chương trình kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng và phát triển thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại;

đ) Tổ chức các hội chợ định kỳ, hội chợ chuyên đề theo chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh, tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia các hội chợ trọng tỉnh, trong nước và quốc tế theo chương trình xúc tiến thương mại được duyệt hàng năm của tỉnh và của Bộ Công Thương; phối hợp thực hiện các chương trình khuyến khích người Việt Nam dùng hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh;

e) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về xúc tiến thương mại, marketing cho các doanh nghiệp, hỗ trợ thực hiện hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, nâng cao năng lực tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại của các doanh nghiệp;

g) Tham mưu, đề xuất về các chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại trên địa bàn và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án theo phân công;

h) Thực hiện các hoạt động tư vấn thương mại - dịch vụ thuộc phạm vi ngành công thương quản lý.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu của Sở Công Thương, Cục Xúc tiến Thương mại và Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương.

4. Tổ chức quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản và tổ chức thực hiện chế độ thu, chi ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công Thương giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm Giám đốc và 09 Phó Giám đốc (lộ trình đến năm 2030 bố trí đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định)

a) Giám đốc là người đứng đầu, trực tiếp quản lý, điều hành Trung tâm theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc được Giám đốc giao phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Khuyến công;

c) Phòng Xúc tiến thương mại;

d) Phòng Tư vấn phát triển công nghiệp.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với lãnh đạo phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Trung tâm được cơ quan có thẩm quyền giao hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trung tâm sau sắp xếp, tiếp tục thực hiện các công việc, thủ tục đang được Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Bến Tre; Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long trước khi sắp xếp thực hiện. Trường hợp các công việc, thủ tục đang thực hiện hoặc đã hoàn thành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước nhưng phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết sau khi sắp xếp thì Trung tâm sau sắp xếp có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan để giải quyết vấn đề phát sinh đó theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.
2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long.
3. Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.
4. Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Bến Tre trực thuộc Sở Công Thương, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.
5. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở: Công Thương, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 6 Điều 6;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp)
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Trung tâm thông tin điều hành (đăng công báo);
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Quang Ngời